

TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VÀ ĐỐI TƯỢNG CHỊU SỰ TÁC ĐỘNG TRỰC TIẾP

đối với dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao

1. Về việc gửi và nhận ý kiến góp ý của các đơn vị

1.1. Ngày 22/6/2022, Bộ Khoa học và Công nghệ đã có Công văn số 113/BKH-CN-ĐT/G gửi lấy ý kiến các bộ, ngành, địa phương, các hiệp hội lấy ý kiến góp ý dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao, cụ thể:

- Bộ, cơ quan ngang bộ: 22;
- Địa phương: 63 UBND tỉnh, thành phố;
- Hiệp hội, doanh nghiệp: 07;

1.2. Tính đến ngày 30/12/2022, đã nhận được ý kiến của các cơ quan, đơn vị sau:

- 21/22 bộ, cơ quan ngang bộ có ý kiến góp ý, chiếm tỷ lệ 95%¹.
- 53/63 tỉnh, thành phố có ý kiến góp ý, chiếm tỷ lệ: 84%².
- Hiệp hội, doanh nghiệp: VCCI.

2. Tổng hợp các ý kiến góp ý của các bộ, ngành, địa phương

- 02 bộ và 20 địa phương nhất trí hoàn toàn với Dự thảo Tờ trình và Dự thảo Quyết định.

¹ Bộ Tài chính; Bộ Tư pháp; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Quốc phòng; Bộ Công an; Bộ Ngoại giao; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; Bộ Nội vụ; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Công Thương; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Xây dựng; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Giao thông vận tải; Bộ Ngoại giao; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thanh tra Chính phủ; Ủy ban Dân tộc; Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

² Các tỉnh, thành phố chưa có ý kiến: Bình Định; Bình Thuận; Gia Lai; Hải Dương; Hậu Giang; Phú Yên; Quảng Nam; Thái Nguyên; TP. Hồ Chí Minh; Tiền Giang.

- Các ý kiến góp ý của bộ, ngành, địa phương và hiệp hội doanh nghiệp đối với dự thảo Quyết định tập trung vào các nội dung sau:

TT	Nội dung ý kiến góp ý	Cơ quan, tổ chức góp ý	Tiếp thu, giải trình
I	Thống nhất với các nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định	<ul style="list-style-type: none"> - Ngân hàng Nhà nước; Thanh tra Chính phủ; - Các địa phương (20): An Giang; Bắc Giang; Bến Tre; Bình Dương; Bình Phước; Cao Bằng; Điện Biên; Đồng Tháp; Hà Giang; Nghệ An; Khánh Hòa; Kiên Giang; Kon Tum; Lai Châu; Lâm Đồng; Ninh Thuận; Quảng Ninh; Quảng Trị; Tây Ninh, Thừa Thiên Huế. 	
II	Đối với dự thảo Quyết định		
I	Tên Quyết định		
1.1	Cần nhắc tên dự thảo phù hợp với phạm vi điều chỉnh của Quyết định “ <i>Quyết định về thẩm quyền, hồ sơ, trình tự, thủ tục xem xét, thẩm định cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao</i> ”.	Bộ Công Thương	Giữ nguyên vì tên Quyết định như hiện nay ngắn gọn nhưng vẫn làm rõ được nội dung chính của dự thảo Quyết định.

1.2	Đề nghị cơ quan soạn thảo sửa thành “ <i>Quyết định ban hành Quy định về cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao</i> ”.	UBND tỉnh Thái Bình	Giữ nguyên vì tên Quyết định như hiện nay đã thể hiện rõ nội dung chính của dự thảo Quyết định.
1.3	Việc cấp “Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao” làm tăng thêm thủ tục hành chính. Đề nghị góp quy định cấp “Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ” quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật Chuyển giao công nghệ với thủ tục cấp “Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao” để đơn giản, tránh phát sinh thủ tục hành chính.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Giữ nguyên, lý do: pháp luật về chuyển giao công nghệ không quy định về cấp “Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao” mà chỉ quy định về cấp giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ chung cho các đối tượng công nghệ không thuộc danh mục công nghệ cấm chuyển giao.
1.4	Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ và Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao, trong một số trường hợp, có tính chất tương tự nhau - là căn cứ để hưởng ưu đãi, hỗ trợ..., đề nghị cân nhắc điều chỉnh lại quy định về quy trình cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao theo hướng thẩm định hồ sơ mà không cần phải đi kiểm tra thực tế.	VCCI	Giữ nguyên, lý do: Việc xây dựng quy định về cấp “Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao” nhằm triển khai quy định của pháp luật về đầu tư (mới được sửa đổi năm 2020).
2	<i>Căn cứ pháp lý</i>		
2.1	Đề nghị điều chỉnh như sau: Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tiếp thu.

	<p>hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;</p> <p>Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về cấp Giấy chứng nhận chuyên giao công nghệ khuyến khích chuyên giao.</p>		
2.2	<p>- Đề nghị rà soát các căn cứ pháp lý liên quan đến ưu đãi đầu tư và chuyên giao công nghệ khuyến khích chuyên giao bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ.</p> <p>- Rà soát các quy định liên quan đến thủ tục hành chính (nếu có) phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p>	Bộ Công Thương	Tiếp thu.
2.3	Đề nghị bổ sung vào phần căn cứ Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyên giao công nghệ	<p>- Bộ Quốc phòng; Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; Bộ Ngoại giao;</p> <p>- UBND tỉnh, thành phố: Cà Mau, Hà Nam, Hải Phòng, Hưng Yên, Trà Vinh, Tuyên Quang.</p>	Tiếp thu.
2.4	<p>Đề nghị tách thành 02 căn cứ pháp lý, cụ thể:</p> <p>- Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19/6/2015;</p> <p>- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;</p>	UBND tỉnh Lào Cai	Giữ nguyên, giải trình: thực hiện theo khoản 3 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2.5	Bổ sung căn cứ pháp lý, bảo đảm tương thích với các cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia: WTO, các BIT, EVIPA, FTA, EVFTA,...	Bộ Ngoại giao	Nghiên cứu, tiếp thu
3	Điều 1 và Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng		
3.1	Rà soát “quy định tại khoản 1 Điều này” (Điều 2 không có khoản 1).	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Tài chính; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Quốc phòng; Bộ Công Thương; Bộ Giáo dục và Đào tạo. - UBND tỉnh: Cà Mau, Hà Nam, Quảng Bình, Thái Bình 	- Tiếp thu, gộp Điều 1 và Điều 2 thành một Điều Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng đồng thời sửa lại thành: “ <i>quy định tại khoản 1 Điều này</i> ”;
3.2.	<p>Cần nhắc sửa như sau:</p> <p>“Quy định này áp dụng đối với <i>dự án đầu tư</i> thực hiện chuyển giao công nghệ thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao; cơ quan có thẩm quyền quản lý nhà nước và các cơ quan, tổ chức có liên quan đến hoạt động chuyển giao công nghệ thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao”.</p>	Bộ Công Thương	<p>- Tiếp thu một phần, chỉnh sửa như sau:</p> <p>“<i>Quyết định này quy định về thẩm quyền, hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao theo quy định của pháp luật đầu tư và pháp luật chuyển giao công nghệ, bao gồm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> a) <i>Dự án có chuyển giao công nghệ thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 15 Luật Đầu tư;</i> b) <i>Dự án thực hiện chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao cho doanh nghiệp Việt Nam để được áp dụng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đặc biệt quy định tại khoản 2 Điều 20 Luật Đầu tư;</i> c) <i>Tổ chức, cá nhân thực hiện chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao theo quy định tại</i>

			<i>khoản 4 Điều 39 Luật Chuyển giao công nghệ</i> ".
3.3	Đề nghị nghiên cứu bổ sung đối tượng áp dụng là " cá nhân" thống nhất với phạm vi điều chỉnh tại Điều 39 Luật Chuyển giao công nghệ.	Bộ Quốc phòng	Tiếp thu, bổ sung phạm vi điều chỉnh tại điểm c khoản 1 Điều 1: "tổ chức, cá nhân thực hiện chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao theo quy định tại khoản 4 Điều 39 Luật Chuyển giao công nghệ".
3.4	Đề nghị sửa như sau: Quy định này áp dụng đối với: a) <i>Doanh nghiệp, dự án đầu tư thực hiện chuyển giao công nghệ thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao;</i> b) <i>Doanh nghiệp Việt Nam nhận chuyển giao công nghệ thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao;</i> c) <i>Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao.</i>	Bộ Quốc phòng	Tiếp thu (chỉnh sửa như giải trình tại mục 3.2)
3.5	Đề nghị bổ sung nội dung thu hồi Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Công an	Tiếp thu.
3.6	Đề nghị bổ sung nội dung như sau: "Quy định này... thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao quy định tại Phụ lục I Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ cho doanh nghiệp Việt Nam và	UBND tỉnh Cà Mau	Giữ nguyên, lý do: quy định "thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao" theo quy định của Chính phủ sẽ bảo đảm sự ổn định của Quyết định khi Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao được sửa đổi, bổ sung.

	các cơ quan, tổ chức có liên quan quy định tại khoản 1 Điều này”		
3.7	Theo khoản 4 Điều 3 Luật Đầu tư ngày 17/6/2020, “dự án đầu tư” là tập hợp đề xuất bỏ vốn trung hạn hoặc dài hạn để tiến hành các hoạt động đầu tư kinh doanh trên địa bàn cụ thể, trong khoảng thời gian xác định. Nghĩa là, dự án đầu tư, thực chất, là một công cụ quản lý để nhà đầu tư quản lý quá trình sử dụng vốn có hiệu quả nhằm đạt được mục tiêu nhất định. Do vậy, “dự án đầu tư” không phải là chủ thể “bên giao công nghệ” tương tự như “doanh nghiệp” (là một tổ chức) để có thể tự thực hiện hành động “gửi Hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận đến cơ quan có thẩm quyền” như quy định tại khoản 1 Điều 4. Cần xem xét thay thế “dự án đầu tư” bằng “nhà đầu tư” hoặc chủ thể khác phù hợp.	UBND tỉnh Hà Nam	Giữ nguyên, lý do: quy định tại khoản 1 Điều 4 có thể hiểu chủ thể là <i>pháp nhân đại diện cho “doanh nghiệp”, “dự án đầu tư” hoặc “tổ chức” gửi Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận.</i>
3.8	Trên thực tế, bên nhận công nghệ và bên giao công nghệ có thể là cá nhân, tổ chức khác tham gia vào hoạt động chuyển giao công nghệ. Do vậy, nên nghiên cứu thiết kế một nội dung quy định về “bên nhận công nghệ”, “bên giao công nghệ” để chỉ chung cho bên cầu và bên cung.	UBND tỉnh Hà Nam	Giữ nguyên, lý do: trong đối tượng áp dụng đã quy định rõ các chủ thể có liên quan trong dự thảo Quyết định.
3.9	Đề nghị nghiên cứu, bổ sung phạm vi điều chỉnh loại trừ bao gồm cả lĩnh vực an ninh	Bộ Công an	Tiếp thu

4	Điều 3. Thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận		
4.1	Khoản 1, đề nghị sửa cụm từ “quyết định chủ trương đầu tư” thành “chấp thuận chủ trương đầu tư” và bỏ cụm từ “bộ, cơ quan trung ương” để phù hợp với quy định tại Điều 30, 31, 32 Luật Đầu tư.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tiếp thu.
4.2	Khoản 2: đề nghị thay cụm từ “Sở Khoa học và Công nghệ” thành “cơ quan có chức năng tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ tại địa phương”; đồng thời bổ sung cụm từ: “thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh” sau cụm từ “dự án đầu tư tại địa phương”. Đề nghị cơ quan soạn thảo cần nhắc thêm thực tế hiện nay có địa phương tên gọi cơ quan quản lý KH&CN cấp tỉnh chưa thống nhất vì có sáp nhập.	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Nội vụ - UBND tỉnh Sóc Trăng 	Tiếp thu, sửa thành: “ <i>Cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh</i> ”.
4.3	Khoản 2: đề nghị sửa đổi thành “Sở Khoa học và Công nghệ cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao cho doanh nghiệp, dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân các cấp; Ủy ban nhân dân các cấp; Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế theo quy định của pháp luật về đầu tư và không thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này” để	UBND tỉnh Thanh Hóa	Giữ nguyên vì quy định như dự thảo Quyết định đã rõ ràng để áp dụng.

	đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 6 Nghị định số 76/2018/NĐ-CP.		
5	<i>Điều 4. Hồ sơ, trình tự thủ tục</i>		
5.1.	Khoản 1, đề nghị sửa: “bên giao công nghệ” thành “bên nhận công nghệ” vì Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao là một điều kiện để bên nhận chuyển giao công nghệ được áp dụng ưu đãi đầu tư theo điểm đ khoản 2 Điều 15 Luật Đầu tư.	- Bộ Công Thương; - UBND tỉnh: Hà Tĩnh, Sơn La.	- Tiếp thu, sửa lại thành “bên giao” hoặc “bên nhận công nghệ”. Lý do: Theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 15 Luật Đầu tư, đối tượng được hưởng ưu đãi đầu tư là: “ <i>dự án có chuyển giao công nghệ thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ</i> ”. Theo quy định tại Quyết định số 29/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về mức, thời gian và điều kiện áp dụng ưu đãi đầu tư đặc biệt đối với các dự án đầu tư quy định tại khoản 2 Điều 20 Luật Đầu tư thì đối tượng áp dụng là “ <i>bên giao công nghệ</i> ” (được ưu đãi đầu tư). Như vậy, đối tượng có thể là bên giao hoặc là bên nhận công nghệ.
5.2	Khoản 1: Hồ sơ và Thuyết minh, đề nghị bổ sung văn bản của cơ quan có thẩm quyền thông qua, công nhận và cho phép chuyển giao.	Ủy ban Dân tộc	Giữ nguyên, lý do: theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ, đối với công nghệ khuyến khích chuyển giao không quy định phải được cơ quan có thẩm quyền thông qua, công nhận và cho phép chuyển giao
5.3	Khoản 1, đề nghị bổ sung thành phần hồ sơ: - Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ hoặc xác nhận đăng ký chuyển giao công nghệ đã được cơ quan có thẩm quyền cấp;	UBND thành phố Hải Phòng	Giữ nguyên, lý do: - Doanh nghiệp, chủ đầu tư dự án nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao. Do vậy, việc quy định thành phần hồ sơ gồm Giấy chứng nhận đăng ký

	- Giấy tờ pháp lý của đại diện các bên chuyển giao công nghệ trong trường hợp đăng ký mới hoặc đăng ký lần đầu.		chuyển giao công nghệ hoặc xác nhận đăng ký chuyển giao công nghệ đã được cơ quan có thẩm quyền cấp là không phù hợp. - Giấy tờ pháp lý đã quy định tại điểm d.
5.45.5	Điểm b khoản 1, đề nghị bổ sung thêm cụm từ: “bằng tiếng Việt hoặc bản dịch sang tiếng Việt có công chứng hoặc chứng thực đối với văn bản giao kết chuyển giao công nghệ bằng tiếng nước ngoài”.	UBND tỉnh Trà Vinh	Tiếp thu.
5.6	Điểm b khoản 1, đề nghị tách thành phần hồ sơ thành 02 mục: thỏa thuận (hợp đồng) chuyển giao công nghệ và thuyết minh nội dung chuyển giao công nghệ.	UBND tỉnh Thanh Hóa	Tiếp thu.
5.7	Điểm c khoản 1, đề nghị cần làm rõ nội dung "Báo cáo kết quả triển khai các nội dung chuyển giao công nghệ theo thỏa thuận chuyển giao công nghệ"	UBND tỉnh Vĩnh Phúc	Tiếp thu 1 phần, lý do: các nội dung trong thỏa thuận chuyển giao công nghệ và thuyết minh chuyển giao công nghệ là do bên giao và bên nhận trao đổi, thống nhất. Do vậy, tùy từng đối tượng công nghệ được chuyển giao mà nội dung này rất khác nhau. Bộ Khoa học và Công nghệ đã tiếp thu, bổ sung một số nội dung chính mà báo cáo triển khai nội dung chuyển giao công nghệ phải có để doanh nghiệp, chủ dự án đầu tư thuận lợi trong quá trình chuẩn bị báo cáo.
5.7	Điểm d khoản 1, đề nghị rà soát quy định cho phù hợp, đảm bảo tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến	- Bộ Tư pháp; Bộ Ngoại giao; Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	Tiếp thu.

	khích chuyển giao; xem xét chỉnh sửa thành “ <i>Bản sao một trong các giấy tờ sau: Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép kinh doanh của các bên tham gia chuyển giao công nghệ hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương</i> ” để thống nhất với các quy định hiện hành.	- UBND tỉnh: Lạng Sơn, Phú Thọ	
5.8	Khoản 2 đề nghị quy định các trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, hồ sơ có nội dung cần phải sửa đổi, bổ sung, hồ sơ bị từ chối thống nhất với quy định tại các điểm b, c, d khoản 3 Điều 5 Nghị định số 76/2018/NĐ-CP.	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Tiếp thu.
5.9	Điểm b khoản 2, xem xét bổ sung điều, khoản quy định rõ số thành viên trong Tổ chuyên gia thẩm định.	- Bộ Quốc phòng; Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; Bộ Tài nguyên và Môi trường; VCCI. - UBND tỉnh, thành phố: Bắc Ninh, Cà Mau, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hòa Bình, Sóc Trăng, Thanh Hóa, Hải Phòng.	Tiếp thu, bổ sung “ <i>Tổ chuyên gia thẩm định có số lượng từ 7 đến 11 thành viên</i> ”.
5.10	Điểm b khoản 2, đề nghị bổ sung quy định về: điều kiện, tiêu chuẩn tham gia Tổ chuyên gia; thẩm quyền quyết định thành lập, trách nhiệm, quyền hạn của Tổ chuyên gia.	UBND tỉnh Thanh Hóa	Giữ nguyên, lý do: Dự thảo đã quy định cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyết định thành lập Tổ chuyên gia; quy định thành phần (là điều kiện và tiêu chuẩn) Tổ chuyên gia tại điểm b

			khoản 2 Điều 4; trách nhiệm, quyền hạn quy định tại điểm c và điểm d khoản này.
5.11	Điểm b, điểm c khoản 2, bổ sung trình tự, nội dung làm việc cụ thể của Tổ thẩm định khi kiểm tra thực tế và họp thẩm định hồ sơ.	Bộ Tài chính; UBND tỉnh, thành phố: Thanh Hóa, Hải Phòng.	Tiếp thu.
5.12	Điểm c khoản 2: xem xét, làm rõ tiêu chí/ nội dung kiểm tra thực tế	Bộ Thông tin và Truyền thông	Tiếp thu, dự thảo Quyết định đã quy định nội dung kiểm tra như sau: “Nội dung kiểm tra <i>việc triển khai các nội dung chuyển giao công nghệ trong thỏa thuận và Thuyết minh nội dung chuyển giao công nghệ thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao</i> ”. Nội dung cụ thể <i>theo mẫu số 03 quy định tại Phụ lục của Quyết định</i> .
5.13	Điểm d khoản 2, bổ sung nội dung họp thẩm định: “Tổ trưởng Tổ chuyên gia thẩm định thay mặt Tổ chuyên gia thẩm định ban hành văn bản kết luận về việc đồng ý hay không đồng ý cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao” để rõ ý hơn về việc đồng ý hay không đồng ý cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao.	UBND tỉnh: Cà Mau, Đắk Lắk	Tiếp thu.
5.14	Điểm d khoản 2 bỏ cụm từ “được coi”, sửa thành: “Phương án được từ hai phần ba số phiếu của thành viên Tổ chuyên gia thẩm định có mặt lựa chọn được coi là ý kiến chính thức của Tổ chuyên gia thẩm định”	UBND tỉnh Lào Cai	Tiếp thu.

5.15	Điểm d khoản 2 đề nghị sửa đổi, bổ sung cụm từ “trong vòng 05 ngày” thành “trong vòng 05 ngày làm việc”.	UBND tỉnh Hòa Bình	Tiếp thu.
5.16	Đề nghị xem xét lại cách tính số phiếu khi họp thẩm định hồ sơ của Tổ chuyên gia tại điểm d khoản 2: “Phiên họp của Tổ chuyên gia thẩm định được tiến hành ngay trong vòng 05 ngày sau khi hoàn thành kiểm tra thực tế và phải có ít nhất hai phần ba số thành viên Tổ thẩm định tham dự” nhưng “Phương án được từ hai phần ba số phiếu của thành viên Tổ chuyên gia thẩm định có mặt lựa chọn được coi là ý kiến chính thức của Tổ chuyên gia thẩm định”.	UBND tỉnh Ninh Bình	Tiếp thu, điều chỉnh như sau: “Phương án được từ ba phần tư số phiếu của thành viên Hội đồng có mặt lựa chọn là ý kiến chính thức của Tổ chuyên gia thẩm định” để bảo đảm đủ trên 50% thành viên của Hội đồng thông qua.
5.17	Điểm d khoản 2, đề nghị quy định cụ thể về nội dung, mục tiêu của cuộc họp cụ thể như sau: “Nhằm xem xét, đánh giá, xác nhận việc đã triển khai các nội dung quy định trong thỏa thuận (hợp đồng) chuyển giao công nghệ và nội dung chuyển giao công nghệ thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao được quy định tại Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ và các nội dung khác có liên quan”.	UBND tỉnh Thanh Hóa	Tiếp thu.
5.18	Điểm c khoản 3 “Kiểm tra thực tế hoạt động chuyển giao công nghệ” và điểm c khoản 1 “Báo cáo về kết quả triển khai các nội dung chuyển giao công nghệ theo thỏa thuận	Bộ Quốc phòng; UBND tỉnh Sơn La.	Giữ nguyên, lý do: việc xem xét đối tượng thuộc diện được ưu đãi đầu tư được xác định tại thời điểm Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư

	chuyển giao công nghệ” xung đột với Nghị định 31/2021/NĐ-CP. Việc xét đối tượng thuộc diện được ưu đãi đầu tư (theo khoản 5 Điều 19 Nghị định 31/2021/NĐ-CP) phải được xác định trước thời điểm Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận nhà đầu tư.		hoặc cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và được ghi rõ là điều kiện ưu đãi. Tuy nhiên, để được hưởng ưu đãi đầu tư, doanh nghiệp, dự án đầu tư phải có kết quả thực hiện dự án đầu tư cụ thể. Tại khoản 6 Điều 15 của Luật Đầu tư quy định: “6. Ưu đãi đầu tư được áp dụng có thời hạn và trên cơ sở kết quả thực hiện dự án của nhà đầu tư. Nhà đầu tư phải đáp ứng điều kiện hưởng ưu đãi theo quy định của pháp luật trong thời gian hưởng ưu đãi đầu tư”. Đồng thời, việc cấp giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao là căn cứ để doanh nghiệp được hưởng ưu đãi đầu tư nên việc xem xét, cấp cần tuân theo thủ tục chặt chẽ để tránh việc lợi dụng quy định hưởng ưu đãi khi không có hoạt động chuyển giao công nghệ trên thực tế.
5.19	Đề nghị bổ sung các giấy tờ, chứng nhận liên quan đến quyền sở hữu công nghệ của đơn vị chuyển giao công nghệ.	UBND tỉnh Sơn La	Tiếp thu.
5.20	Làm rõ số lượng bộ hồ sơ cần nộp	UBND thành phố Hải Phòng	Tiếp thu, bổ sung số lượng bộ hồ sơ là: 12 bộ
5.21	Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể điều kiện được cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao khi thành phần hồ sơ đã đủ theo quy định. Đồng thời, quy định rõ những trường hợp nào không được cấp Giấy chứng nhận để tạo cơ sở pháp lý cho việc từ chối hoặc cấp giấy	UBND tỉnh: Long An, Phú Thọ	Tiếp thu.

	chứng nhận. Cụ thể: “ <i>Giấy chứng nhận chuyên gia công nghệ khuyến khích chuyển giao được cấp khi các nội dung chuyển giao công nghệ ghi trong thỏa thuận chuyển giao công nghệ đã được triển khai và có sản phẩm của công nghệ chuyển giao đó.</i> ”		
5.22	Điều chỉnh lại quy định về thời hạn tổ chức phiên họp của Tổ chuyên gia thẩm định theo hướng rõ ràng hơn, cụ thể ”Phiên họp của Tổ chuyên gia thẩm định được tiến hành trong vòng 05 ngày kể từ ngày hoàn thành kiểm tra thực tế và có ít nhất hai phần ba số thành viên Tổ thẩm định tham dự”	VCCI	Tiếp thu.
5.23	Đề nghị xem xét, bổ sung tiêu chí về năng lực, trình độ đối với chuyên gia tham gia Tổ chuyên gia thẩm định.	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Giữ nguyên, lý do: không quy định quá chi tiết để bảo đảm tính linh hoạt, khả thi.
5.24	Đề nghị chỉnh sửa quy định thời gian xem xét, cấp Giấy chứng nhận phù hợp với quy định tại Điều 30 của Luật Chuyển giao công nghệ và điểm b, c khoản 3 Điều 5 Nghị định số 76/1018/NĐ-CP về thời hạn cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao.	Bộ Tài chính	Bảo lưu do trường hợp quy định thủ tục cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyên gia khác với cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ do: thủ tục đăng ký đơn giản hơn, không cần thành lập hội đồng tư vấn, không cần kiểm tra đánh giá thực tế và có thể cấp ngay sau khi các bên ký thỏa thuận chuyển giao công nghệ (chưa cần triển khai).
5.25	Điều 21 Luật Chuyển giao công nghệ quy định về kiểm tra, giám sát công nghệ trong các dự án đầu tư và chuyển giao công nghệ. Do đó, đề nghị chỉnh sửa hoạt động kiểm tra,	Bộ Tài chính	Bảo lưu. Nhu trình bày trên (mục 5.24), thủ tục cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích

	đánh giá thực tế phù hợp với quy định của Luật Chuyển giao công nghệ.		chuyển giao khác với cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ.
5.26	Khoản 2 Điều 32 Luật Chuyển giao công nghệ quy định việc hủy bỏ hiệu lực Giấy phép chuyển giao công nghệ, Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ. Luật Đầu tư không có quy định hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao. Do đó, cần làm rõ căn cứ pháp lý việc thu hồi Giấy chứng nhận quy định tại khoản 1 Điều 6. Đồng thời, cần làm rõ cơ quan có trách nhiệm trong việc xác định các trường hợp bị thu hồi.	Bộ Tài chính	Tiếp thu một phần, quy định: Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận là cơ quan có trách nhiệm xác định và quyết định hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận trong trường hợp vi phạm các quy định tại Điều 12 Luật Chuyển giao công nghệ.
6	<i>Phụ lục. Các biểu mẫu</i>		
6.1	Đề nghị bổ sung các biểu mẫu: “Biên bản kiểm tra thực tế” tại tổ chức nhận chuyển giao, “Biên bản cuộc họp của Tổ chuyên gia thẩm định” và “phiếu lấy ý kiến/ phiếu đánh giá (phiếu kín) các thành viên của Tổ chuyên gia thẩm định” đảm bảo thực hiện thống nhất. Xem xét bổ sung mẫu Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận, trong Quyết định cần nêu cụ thể nội dung về lý do thu hồi Giấy chứng nhận.	Bộ Giao thông vận tải; UBND tỉnh, thành phố: Hà Nội, Bắc Ninh, Cần Thơ, Quảng Ngãi, Sóc Trăng, Thanh Hóa. Bộ Giao thông vận tải	Tiếp thu một phần: bổ sung các biểu mẫu: “Biên bản kiểm tra thực tế”, “Biên bản cuộc họp của Tổ chuyên gia thẩm định” và “phiếu lấy ý kiến các thành viên của Tổ chuyên gia thẩm định”; không quy định bổ sung mẫu Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận.
6.2	Mẫu số 01: đề nghị xem xét bổ sung thông tin địa chỉ Email, Website của doanh nghiệp đề	UBND tỉnh Lạng Sơn	Tiếp thu.

	ngợi cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao.		
6.3	Chỉnh sửa Mẫu số 01 như sau: "...Giấy ủy quyền (trong trường hợp bên thứ ba được ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao)".	UBND tỉnh Hưng Yên	Tiếp thu.
6.4	Cần thống nhất về thành phần hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao tại khoản 1 Điều 4 với Mẫu số 01.	UBND tỉnh: Quảng Bình, Tuyên Quang	Tiếp thu.
6.5	Mẫu số 02: bổ sung thông tin mã số doanh nghiệp/dự án đầu tư bên giao và bên nhận công nghệ; bổ sung thông tin "tên văn bản thỏa thuận chuyển giao công nghệ".	UBND thành phố Hà Nội	Tiếp thu.
6.6	Mẫu số 02: Thuyết minh nội dung chuyển giao công nghệ thuộc Danh mục chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao nên tách ra hai bên đại diện doanh nghiệp, Nhà đầu tư (ký tên, đóng dấu) cuối thuyết minh.	UBND tỉnh Đắk Lắk	Giữ nguyên, lý do: Thuyết minh chỉ có tính giải trình rõ hơn, không có giá trị pháp lý, không cần cả hai bên ký.
6.7	Tên Mẫu 03: đề nghị ghi thống nhất với Mẫu 02, cụ thể: " <i>Thuyết minh chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao</i> "	Bộ Quốc phòng	Giữ nguyên, lý do: Mẫu 03 "Thuyết minh chuyển giao công nghệ thuộc danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao" sẽ rõ ý hơn
6.8	Mẫu số 03: "Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao" tại phần Phụ lục, bỏ cụm từ "BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ" và chỉ để "CƠ QUAN	UBND tỉnh Quảng Bình	Tiếp thu.

	CÓ THẨM QUYỀN” vì mẫu này sẽ áp dụng chung cho Bộ Khoa học và Công nghệ và Cơ quan tham mưu về KH&CN thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.		
6.9	Mẫu số 03 quá nhiều thông tin, không phù hợp; phần 4-nội dung chuyển giao công nghệ chưa phù hợp với Điều 23 của Luật Chuyển giao công nghệ.	UBND thành phố Hà Nội	Tiếp thu.
6.10	Mẫu số 01 và Mẫu số 02: đề nghị sửa lại là “(Ký tên, đóng dấu (nếu có)) do Luật Doanh nghiệp 2020 không quy định bắt buộc doanh nghiệp phải có con dấu.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tiếp thu.
6.11	Mẫu số 03: đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung “Thời hạn thực hiện chuyển giao công nghệ” để có cơ sở xác định tiêu chí chuyển giao công nghệ theo quy định tại khoản 6 Điều 3 của Quyết định số 29/2021/QĐ-TTg”.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tiếp thu.
6.12	Mẫu 02: Thuyết minh nội dung chuyển giao công nghệ và Mẫu 03: Giấy chứng nhận, đề nghị bỏ nội dung về ”Phương thức thanh toán chuyển giao công nghệ” vì nội dung này đã có trong Hợp đồng chuyển giao - tài liệu cũng được xem xét khi thẩm định.	VCCI	Tiếp thu.
7	<i>Điều 5. Thời điểm thực hiện, thời hạn giải quyết thủ tục hành chính, Hiệu lực của Giấy chứng nhận</i>		

7.1	Đề nghị quy định thời điểm thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận.	UBND tỉnh Sơn La	Nghiên cứu tiếp thu. Thời điểm thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận sau khi triển khai chuyển giao công nghệ và đã có sản phẩm công nghệ chuyển giao.
7.2	Đề nghị quy định thời hạn giải quyết thủ tục hành chính cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao bằng hoặc thấp hơn thời hạn giải quyết thủ tục hành chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (05 ngày)	UBND tỉnh Đắk Nông	Giữ nguyên, lý do: thủ tục hành chính cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao phức tạp hơn thủ tục hành chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ, do đó, thời hạn giải quyết phải nhiều hơn.
7.3	Đề nghị xác định cụ thể thời điểm kết thúc hiệu lực Giấy chứng nhận vì nếu căn cứ theo hiệu lực của thỏa thuận (hợp đồng) chuyển giao công nghệ thì trong quá trình thực hiện hợp đồng 02 bên có thể có thỏa thuận điều chỉnh nội dung, hiệu lực gây khó khăn trong thực hiện Điều 6 và các thủ tục quản lý liên quan.	UBND tỉnh Sóc Trăng	Tiếp thu: Thông thường công nghệ được chuyển giao không có thời điểm hết hiệu lực (chỉ có thời điểm hết hiệu lực của thỏa thuận chuyển giao). Do đó, bổ sung khoản 2 Điều 5 như sau: Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao có hiệu lực kể từ ngày cấp và có giá trị đến thời điểm kết thúc quyền sử dụng công nghệ được chuyển giao (nếu có thỏa thuận về quyền chuyển giao)
8	<i>Điều 6. Thu hồi, sửa đổi bổ sung Giấy chứng nhận</i>		
8.1	Điểm b khoản 1: đề nghị quy định chi tiết hơn mức độ “không đúng các nội dung thỏa thuận (hợp đồng) chuyển giao công nghệ để làm cơ sở thu hồi Giấy chứng nhận”.	UBND tỉnh Sóc Trăng	Tiếp thu, chỉnh sửa điểm b khoản 1 Điều 6 như sau: “Thực hiện không đúng các nội dung thỏa thuận (hợp đồng) chuyển giao công nghệ <i>hoặc trong quá trình thực hiện các bên có thỏa thuận</i>

			<i>điều chỉnh nội dung thỏa thuận (hợp đồng) chuyển giao công nghệ”.</i>
8.2	Tại khoản 1 đề nghị bổ sung thêm điểm e như sau: “e) Vi phạm đối tượng áp dụng tại Điều 2 Quyết định này”, tức là chuyển giao công nghệ thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao cho doanh nghiệp không phải là doanh nghiệp Việt Nam.	UBND tỉnh Cà Mau	Giữ nguyên, vì trường hợp này sẽ không được cấp Giấy chứng nhận.
8.3	Tại khoản 2 đề nghị sửa lại thành: “Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 Quyết định này đồng thời là cơ quan ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao đã cấp đối với các trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này”.	UBND tỉnh Bắc Ninh	Tiếp thu.
8.4	Bổ sung thêm quy định về cấp Giấy chứng nhận gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao; cấp lại Giấy chứng nhận trong trường hợp bị mất, hỏng.	UBND tỉnh, thành phố: Hưng Yên, Phú Thọ, Lạng Sơn, Đà Nẵng	Tiếp thu một phần, không bổ sung đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận trong trường hợp bị mất, hỏng (có thể cấp lại bản sao). Giấy chứng nhận chỉ cấp 1 lần. Các trường hợp bị mất, hư hỏng nếu có yêu cầu, sẽ được Cơ quan có thẩm quyền cấp lại bản sao (không được cấp lại bản chính), giá trị pháp lý của bản sao vẫn tương đương như bản chính.
8.5	Tại điểm d khoản 1: đề nghị dẫn chiếu các điều, khoản quy định về các điều cấm của Luật Chuyển giao công nghệ.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Giữ nguyên, lý do: các hành vi bị nghiêm cấm đã được quy định tại Điều 12 Luật Chuyển giao công nghệ.

9	<i>Kinh phí, lệ phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận</i>		
9.1	Xem xét bổ sung thêm điều, khoản về kinh phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao hoặc dẫn chứng điều, khoản, văn bản pháp luật cụ thể (nếu có) quy định nội dung này (nội dung chi, định mức chi, nguồn kinh phí chi - bao gồm cả kinh phí chi trả cho Tổ chuyên gia thẩm định, mức thù lao chi trả).	UBND tỉnh, thành phố: Bắc Ninh, Cà Mau, Đắk Nông, Hà Tĩnh, Nam Định, Phú Thọ, Sóc Trăng, Sơn La, Vĩnh Long, Bạc Liêu, Hải Phòng, Cần Thơ	Tiếp thu. Bổ sung Điều 6 quy định về kinh phí thẩm định: “Nguồn kinh phí thẩm định hồ sơ được lấy từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ cấp hàng năm cho Cơ quan có thẩm quyền”.
9.2	Tại Điều 4 đề nghị bổ sung nội dung “Kinh phí hợp tổ thẩm được lấy từ nguồn ngân sách nhà nước, mức chi theo quy định hiện hành”.	UBND tỉnh Hưng Yên	Tiếp thu (như trên).
9.3	Đề nghị làm rõ: có thu phí thẩm định phục vụ cho hoạt động thẩm định, cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao hay không? Bổ sung quy định về phí, lệ phí.	UBND tỉnh, thành phố: Vĩnh Long, Đà Nẵng	Tiếp thu (như trên).
10	<i>Điều 7. Điều khoản thi hành</i>		
10.1	Khoản 2: đề nghị điều chỉnh thành “Các Bộ trưởng,... trực thuộc Trung ương và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này”.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tiếp thu.
11	<i>Bổ sung quy định và ý kiến khác</i>		

11.1	Đề nghị xem xét bổ sung quy định việc thuê các chuyên gia, nhà khoa học độc lập được thực hiện trong trường hợp nào và thực hiện như thế nào để thống nhất thực hiện.	UBND tỉnh Lạng Sơn	Giữ nguyên, giải trình: việc thuê các chuyên gia, nhà khoa học độc lập được thực hiện theo quy định của pháp luật khoa học và công nghệ hiện hành.
11.2	Cần bổ sung các chính sách ưu đãi theo quy định của pháp luật đầu tư và pháp luật chuyển giao công nghệ để khuyến khích hoạt động đăng ký chuyển giao công nghệ.	UBND thành phố Cần Thơ	Giữ nguyên vì các chính sách đã được quy định tại Luật Đầu tư, Nghị định 31/2020/NĐ-CP, Quyết định số 29/2021/QĐ-TTg, Luật Chuyển giao công nghệ và pháp luật về thuế.
11.3	Bổ sung thêm quy định (Điều) về “Tổ chức thực hiện” quy định trách nhiệm của doanh nghiệp, Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ, ngành liên quan.	UBND tỉnh Hưng Yên	Tiếp thu một phần bổ sung quy định về chế độ báo cáo, kiểm tra.
11.4	Đề nghị xem xét bổ sung chế độ báo cáo hàng năm của các doanh nghiệp sau khi được cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao.	UBND tỉnh: Hưng Yên, Hà Tĩnh, Nam Định	Giữ nguyên, lý do: không cần thiết tạo thêm thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp.
11.5	Đề nghị bổ sung nội dung: - Giải quyết hậu quả, thu hồi ưu đãi đã được hưởng lợi từ việc cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao sau khi bị cơ quan có thẩm quyền thu hồi Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao; - Việc thanh tra, hậu kiểm sau khi cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến	UBND tỉnh Lạng Sơn	Giữ nguyên, lý do: việc giải quyết hậu quả, thu hồi ưu đãi, thanh tra, hậu kiểm ngoài phạm vi điều chỉnh của Quyết định được thực hiện theo quy định của pháp luật liên quan.

	khích chuyển giao, tránh trục lợi chính sách ưu đãi của Nhà nước.		
11.6	<p>Việc mời được một số chuyên gia, nhà khoa học độc lập trong lĩnh vực cần thẩm định cũng là một trong những khó khăn mà các địa phương thuộc các vùng khó khăn trong quá trình thực thi Quyết định.</p> <p>Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét nội dung này ở 02 khía cạnh:</p> <p>(1) Có thể nêu rõ tiêu chí thế nào là “chuyên gia” trong lĩnh vực này;</p> <p>(2) Ngoài kiểm tra thực tế có cần thiết phải tiến hành họp thẩm định.</p>	UBND tỉnh Sơn La	Giữ nguyên, lý do: tiêu chí chuyên gia theo quy định của pháp luật KH&CN: phù hợp với lĩnh vực công nghệ chuyển giao cần thẩm định. Đối với ủy viên phản biện, đối với Hội đồng cấp quốc gia thì phải thuộc cơ sở dữ liệu chuyên gia khoa học và công nghệ do Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt (theo quy định tại khoản 3 Điều 32 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP).
11.7	<p>Làm rõ hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ; + Chưa được cấp giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ, thuộc trường hợp bắt buộc phải đăng ký theo quy định; + Chưa được cấp giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ, không thuộc trường hợp bắt buộc phải đăng ký theo quy định. 	UBND thành phố Hải Phòng	Giữ nguyên, giải trình: thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ và thủ tục cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao 02 thủ tục độc lập. Việc thực hiện các thủ tục trên không ảnh hưởng lẫn nhau.

11.8	Cần thống nhất về mặt pháp lý phụ lục ban hành các mẫu văn bản Bên giao công nghệ, Bên nhận công nghệ.	UBND tỉnh Đắk Lắk	Tiếp thu, hoàn thiện các phụ lục cho thống nhất.
11.9	Nghiên cứu bổ sung quy định đối với trường hợp khi Bên chuyển giao và/ hoặc Bên nhận chuyển giao có từ 02 doanh nghiệp trở lên để có cơ sở xác định mức chuyển giao công nghệ theo quy định tại khoản 6 Điều 3 Quyết định số 29/2021/QĐ-TTg.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Giữ nguyên, lý do: trường hợp Bên chuyển giao và/ hoặc Bên nhận chuyển giao có từ 02 doanh nghiệp trở lên vẫn thực hiện hồ sơ trình tự thủ tục như quy định. Tuy nhiên, việc xác định mức chuyển giao công nghệ làm cơ sở để xác định mức ưu đãi không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này.
11.10	Cần nhắc điều chỉnh lại quy định về quy trình cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao theo hướng thẩm định hồ sơ mà không cần phải đi kiểm tra thực tế.	VCCI	Giữ nguyên, lý do: việc chứng nhận cần bảo đảm các hoạt động chuyển giao công nghệ đã được thực hiện để làm cơ sở hưởng ưu đãi. Tránh trường hợp các bên chỉ mới thỏa thuận chuyển giao và đăng ký để được hưởng ưu đãi, nhưng không thực hiện. Mặc dù theo quy định của Luật Chuyển giao công nghệ nếu nội dung đăng ký chuyển giao công nghệ không triển khai sẽ bị thu hồi Giấy chứng nhận và nhà đầu tư sẽ phải hoàn trả ưu đãi. Tuy nhiên, hoạt động hậu kiểm sẽ phức tạp hơn so với kiểm tra thực tế trước khi cấp Giấy chứng nhận. Hơn nữa, việc chậm trễ triển khai lại không có chế tài xử lý.
11.11	Báo cáo về kết quả triển khai các nội dung chuyển giao công nghệ theo thỏa thuận chuyển giao công nghệ” (tài liệu này thể hiện quá trình thực hiện hợp đồng giữa hai bên - Nhà nước không cần thiết phải xem xét đến vấn đề này tại thời điểm cấp Giấy chứng	VCCI	Giữ nguyên, lý do: việc chứng nhận cần bảo đảm các hoạt động chuyển giao công nghệ đã được thực hiện để làm cơ sở hưởng ưu đãi. Ngoài ra, thể kiểm soát chuyển giao công nghệ thông qua biện pháp hậu kiểm sẽ phức tạp hơn và chưa có chế tài xử lý nếu chậm trễ triển khai.

	nhận, có thể kiểm soát thông qua biện pháp hậu kiểm).		
11.12	Đề nghị bổ sung quy định để giải quyết tình huống, trong trường hợp không đủ hai phần ba thành viên Tổ thẩm định tham dự thì giải quyết như thế nào? Có chấp nhận việc các thành viên của Tổ thẩm định cho ý kiến bằng văn bản hay không? Trong trường hợp số lượng chuyên gia có ý kiến đồng ý/không đồng ý không đạt hai phần ba số phiếu của thành viên Tổ chuyên gia thẩm định có mặt thì giải quyết như thế nào?	VCCI	<p>Tiếp thu, bổ sung quy định:</p> <p><i>“Trường hợp không đủ 2/3 (hai phần ba) thành viên Hội đồng tham dự, Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định việc lấy ý kiến bằng văn bản đối với thành viên vắng mặt. Phiếu ý kiến thành viên Hội đồng vắng mặt được tính tương đương Phiếu ý kiến thành viên Hội đồng có mặt”</i> .</p> <p>Trường hợp số phiếu thành viên không đạt thì báo cáo Cơ quan có thẩm quyền từ chối cấp Giấy chứng nhận (có nêu rõ lý do).</p>
11.13	Bổ sung quy định thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận trong trường hợp bị mất, hư hỏng để tránh khoảng trống pháp lý trong thực tiễn triển khai.	VCCI	Giữ nguyên, lý do: Giấy chứng nhận chỉ cấp 1 lần. Các trường hợp bị mất, hư hỏng nếu có yêu cầu, sẽ được Cơ quan có thẩm quyền cấp lại bản sao (không được cấp lại bản chính), giá trị pháp lý của bản sao vẫn tương đương như bản chính.
11.14	Đề nghị gửi lấy ý kiến các doanh nghiệp trong đó (các tập đoàn, tổng công ty nhà nước)	Ủy ban QL Vốn NN	Đã gửi lấy ý kiến các hiệp hội, VCCI.
II	Đối với dự thảo Tờ trình		
	Đề tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho việc thực hiện các ưu đãi đầu tư thì việc Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng dự thảo Quyết định	Bộ Tư pháp	Tiếp thu.

	của Thủ tướng Chính phủ về cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao là cần thiết.		
1	Đề nghị làm rõ ưu đãi nào tại pháp luật chuyển giao công nghệ cần Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao tại Tờ trình.	Bộ Tư pháp	Tiếp thu.
2	Tại Mục V dự thảo Tờ trình có nêu “Dự thảo Quyết định gồm 5 Điều và 02 Phụ lục...”, nhưng trong Dự thảo lại có 07 Điều và 01 phụ lục. Đề nghị nghiên cứu thống nhất	Bộ Quốc phòng	Tiếp thu.
3	Đề nghị thống nhất sử dụng thuật ngữ trong toàn bộ dự thảo Quyết định là “Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ thuộc Danh mục khuyến khích chuyển giao”.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Giữ nguyên, thống nhất sử dụng thuật ngữ theo văn bản giao nhiệm vụ: “Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao”.
4	Đề nghị bổ sung về sự cần thiết ban hành Quyết định “...việc ban hành Quyết định thể hiện thiện chí của Việt Nam tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, giúp thực thi có hiệu quả các Hiệp định song phương (BIT), Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam đã ký kết, cũng như thúc đẩy quá trình vận động Nghị viện các nước thành viên EU phê chuẩn Hiệp định Bảo hộ đầu tư Việt Nam - Liên minh Châu Âu (EVIPA)”	Bộ Ngoại giao	Tiếp thu, bổ sung vào mục luận giải sự cần thiết ban hành Quyết định.

5	Bổ sung cơ sở pháp lý bảo đảm tương thích với các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã tham gia như trong WTO, các BIT, EVIPA và các điều khoản về đầu tư trong các FTA như Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) và Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).	Bộ Ngoại giao	Tiếp thu, bổ sung vào quan điểm xây dựng dự thảo
---	---	---------------	--
